

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 71/2019/QĐST-DS

LV, ngày 31 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐT

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trên.
2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 268/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ Anh Huỳnh T Đ, sinh năm 1981;

+ Chị Mai Thị Cẩm T, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: 336C, ấp Hưng Mỹ Tây, xã Long Hưng A, huyện LV, ĐT;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn Nhã, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 54A, ấp Tân Bình, xã Hòa Thành, huyện Lai Vung, ĐT là

người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 17/9/2018).

- Bị đơn:

+ Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1988;

+ Chị Nguyễn Thị Trúc P, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Số 139, ấp Hưng Quới 2, xã Long Hưng A, huyện LV, ĐT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Đ và bà T với ông T và bà P về việc thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được ký ngày 04/7/2018 giữa ông T và bà P với ông Đ đối với thửa đất số 32, tờ bản đồ số 45 diện tích 92,3m² do hộ ông Nguyễn Duy T đứng tên, được Ủy ban nhân dân huyện LV cấp ngày 09/02/2018, đất tọa lạc ấp Hưng Mỹ Tây, xã Long Hưng A, huyện LV, tỉnh ĐT. (Đo đạc thực tế là 92,3m², có vị trí từ điểm M1, M2, M3, M4 về M1). (Hiện nhà và đất do ông T, bà P quản lý sử dụng).

- Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Đ và bà T với ông T và bà P thống nhất hủy hợp đồng cầm cố nhà và đất và hợp đồng chuộc lại nhà và đất ký ngày 04/7/2018 giữa ông T với ông Đ đối với thửa đất số 32, tờ bản đồ số 45 diện tích 92,3m² do hộ ông Nguyễn Duy T đứng tên, đất tọa lạc ấp Hưng Mỹ Tây, xã Long Hưng A, huyện LV, tỉnh ĐT được Ủy ban nhân dân huyện LV cấp ngày 09/02/2018. (Hiện nhà và đất do ông T, bà P quản lý sử dụng).

- Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Đ và bà T với ông T và bà P thống nhất hủy hợp đồng thuê nhà ký ngày 04/7/2018 giữa ông T với bà T, thống nhất không yêu cầu xử lý hậu quả của hợp đồng thuê nhà.

(Kèm theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 18/12/2018 và sơ đồ đo đạc thực tế phần đất tranh chấp của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện LV ngày 08/01/2019).

- Công nhận sự tự nguyện của ông T và bà P về việc tự nguyện trả cho ông Đ và bà T số tiền cố nhà và đất là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) và tiền lãi là 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng). Tổng cộng là 339.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, các đương sự thống nhất thỏa thuận bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 1%/tháng cho đến khi thi hành xong.

- Công nhận sự tự nguyện của ông Đ và bà T trả lại cho ông T và bà P bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CM 658542, sổ vào sổ GCN:

CH07435 thửa đất số 32, tờ bản đồ số 45 diện tích 92,3m² do hộ ông Nguyễn Duy T đứng tên, đất tọa lạc ấp Hưng Mỹ Tây, xã Long Hưng A, huyện LV, tỉnh ĐT được Ủy ban nhân dân huyện LV cấp ngày 09/02/2018 (Hiện ông Đ và bà T đang giữ).

- Về án phí:

+ Ông Đ và bà T tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về việc hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ngày 21/9/2018 theo biên lai thu số BH/2017/0003064 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV.

+ Ông T và bà P tự nguyện nộp 16.950.000 đồng (Mười sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ thực hiện trong hợp đồng cầm cố và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về việc hủy hợp đồng thuê nhà.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo vẽ và định giá tài sản:

+ Ông Đ và bà T tự nguyện chịu 1.146.000 đồng (Một triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

+ Ông T và bà P tự nguyện chịu 1.146.000 đồng (Một triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Số tiền này ông Đ và bà T đã tạm nộp đủ, chi xong nên ông T và bà P tự nguyện trả lại cho ông Đ và bà T là 1.146.000 đồng (Một triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- CCTHADS Huyện;
- Lưu: HS, VP.

Lê Thị Kiều Tiên

